

Mẫu tuýp 5g: **Furostad**  
Kích thước: 44x57 mm

**BỘ Y TẾ**  
**CỤC QUẢN LÝ DƯỢC**  
**ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu:...../...../.....  
R 12 2018

**Rx THUỐC BÁN THEO ĐƠN**  
**Furostad**  
Acid fusidic & Betamethason valerat

**5g**  
Kem bôi da  
Topical cream

STADA

Số lô SX - Batch: [Redacted]

HD - Exp. date: [Redacted]

PB150913

Thành phần: Mỗi 5 g kem chứa:  
Acid fusidic.....100 mg  
Betamethason valerat.....5 mg  
Tá dược vừa đủ.....5 g

Chỉ định, Cách dùng, Chống chỉ định và các thông tin khác:  
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCNSX  
ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG  
TRƯỚC KHI DÙNG  
THUỐC DÙNG NGOÀI

Composition: Each 5 g cream contains:  
Fusidic acid.....100 mg  
Betamethason valerate.....5 mg  
Excipients q.s.....5 g

Indications, Administration, Contraindications and other precautions:  
Read the package insert inside.  
Manufacturer's specification  
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN  
READ THE PACKAGE INSERT  
CAREFULLY BEFORE USE  
FOR EXTERNAL USE ONLY

CTY TNHH LD STADA-VIỆT NAM  
K6/3/ Nguyễn Thị Sóc, Ấp Mỹ Hòa 2, Xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LIÊN DOANH STADA-VIỆT NAM**  
H. HỌC MÔN TP. HỒ CHÍ MINH

Mẫu hộp: **Furostad**  
Kích thước: 25x82x20 mm  
Tỉ lệ: 140%

**Rx THUỐC BÁN THEO ĐƠN**  
**Furostad**  
Acid fusidic & Betamethason valerat

**5g**  
Kem bôi da

STADA

CTY TNHH LD STADA-VIỆT NAM  
K6/3/ Nguyễn Thị Sóc, Ấp Mỹ Hòa 2, Xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

25x82x20

Số lô SX - Batch No. / NSX - Mfg. date / HD - Exp. date

Thành phần: Mỗi 5 g kem chứa:  
Acid fusidic.....100 mg  
Betamethason valerat.....5 mg  
Tá dược vừa đủ.....5 g

Chỉ định, Cách dùng, Chống chỉ định và các thông tin khác:  
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.  
Bảo quản: Trong bao bì kín, nơi khô. Nhiệt độ không quá 30°C.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCNSX  
ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG  
THUỐC DÙNG NGOÀI

**Rx PRESCRIPTION DRUG**  
**Furostad**  
Fusidic acid & Betamethasone valerate

**5g**  
Topical cream

STADA

STADA-VN J.V. Co., Ltd.  
K6/3/ Nguyễn Thị Sóc St., My Hoa 2 Hamlet, Xuân Thới Đông Village, Hoc Mon Dist., Hoehiminh City, Vietnam

PL150913

Barcode

Composition: Each 5 g cream contains:  
Fusidic acid.....100 mg  
Betamethasone valerate.....5 mg  
Excipients q.s.....5 g

Indications, Administration, Contraindications and other precautions:  
Read the package insert inside.  
Store in a well-closed container, in a dry place.  
Do not store above 30°C.

Manufacturer's specification  
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN  
READ THE PACKAGE INSERT  
CAREFULLY BEFORE USE  
FOR EXTERNAL USE ONLY

SOX - Reg. No.:

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
P. TỔNG GIÁM ĐỐC



DS. Phan Huy

Mẫu tuýp 10g: **Furostad**

Kích thước: 48x74 mm

Rx THUỐC BÁN THEO ĐƠN

**Furostad**  
Acid fusidic & Betamethason valerat

Kem bôi da  
Topical cream

STADA

10g

Số lô SX - batch: [Redacted]

HD - Exp. date: [Redacted]

PHI 50913

Thành phần: Mỗi 10 g kem chứa:  
Acid fusidic.....200 mg  
Betamethason valerat.....10 mg  
Tá dược vừa đủ.....10 g

Chỉ định, Cách dùng, Chống chỉ định và các thông tin khác: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCNSX

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI ĐÚNG

THUỐC DÙNG NGOÀI

Composition: Each 10 g cream contains:  
Fusidic acid.....200 mg  
Betamethasone valerate.....10 mg  
Excipients q.s.....10 g

Indications, Administration, Contraindications and other precautions: Read the package insert inside.

Manufacturer's specification  
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN  
READ THE PACKAGE INSERT CAREFULLY BEFORE USE

FOR EXTERNAL USE ONLY

CTY TNHH LD STADA-VIỆT NAM  
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, Ấp Mỹ Hòa 2, Xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu hộp: **Furostad**

Kích thước: 27x105x18 mm

Tỉ lệ: 120%



*MAS*

Rx THUỐC BÁN THEO ĐƠN

**Furostad**  
Acid fusidic & Betamethason valerat

Kem bôi da  
Topical cream

STADA

10g

Số lô SX - batch No. / NSX - Exp. date / HD - Exp. date:

CTY TNHH LD STADA-VIỆT NAM  
K63/1 Nguyễn Thị Sóc, Ấp Mỹ Hòa 2, Xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Thành phần: Mỗi 10 g kem chứa:  
Acid fusidic.....200 mg  
Betamethason valerat.....10 mg  
Tá dược vừa đủ.....10 g

Chỉ định, Cách dùng, Chống chỉ định và các thông tin khác: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Bảo quản: Trong bao bì kín, nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCNSX

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI ĐÚNG

THUỐC DÙNG NGOÀI

STADA-VN J.V. Co., Ltd.  
K63/1 Nguyễn Thị Sóc St., Mỹ Hòa 2 Hamlet, Xuân Thới Đông Village, Hóc Môn Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam

Composition: Each 10 g cream contains:  
Fusidic acid.....200 mg  
Betamethasone valerate.....10 mg  
Excipients q.s.....10 g

Indications, Administration, Contraindications and other precautions: Read the package insert inside.

Store in a well-closed container, in a dry place. Do not store above 30°C. Manufacturer's specification  
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN  
READ THE PACKAGE INSERT CAREFULLY BEFORE USE  
FOR EXTERNAL USE ONLY

Barcode

PHI 50913

STDA - Reg. No.:



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC *Phan Huy*



*DS. Phan Huy*

*Handwritten signature*

# Furostad

## THÀNH PHẦN

Hoạt chất	Tuýp 5 g kem	Tuýp 10 g kem
Acid fusidic	100 mg	200 mg
Betamethason valerat	5 mg	10 mg

(Tá dược: Vaseline, emulcire 61 WL 2659, gelot 64, dinatri hydrophosphat dodecahydrat, parafin lỏng, methyl parahydroxybenzoat, propyl parahydroxybenzoat, ethanol 96%, nước tinh khiết).

## MÔ TẢ

Tuýp nhôm chứa kem màu trắng đến trắng ngà, mịn, đồng nhất.

## DƯỢC LỰC

**Furostad** là chế phẩm phối hợp tác dụng chống viêm chống ngứa của betamethason với tác dụng kháng khuẩn tại chỗ của acid fusidic.

### Acid fusidic

Acid fusidic là một kháng sinh steroid có hoạt tính kim khuẩn hoặc diệt khuẩn, phổ kháng khuẩn hẹp, chủ yếu tác dụng trên vi khuẩn Gram dương. Acid fusidic ức chế sinh tổng hợp protein của vi khuẩn bằng cách ức chế một yếu tố cần thiết cho sự dịch chuyển các đoạn peptid và kéo dài chuỗi peptid. Thuốc có khả năng ức chế sự tổng hợp protein ở tế bào động vật có vú nhưng có tác động chọn lọc đối với các vi khuẩn gây bệnh nhạy cảm do khả năng xâm nhập vào tế bào vật chủ kém. Acid fusidic tác động rất tốt trên tụ cầu khuẩn, đặc biệt là *Staphylococcus aureus* và *Staphylococcus epidermidis* (bao gồm cả những chủng kháng meticillin). *Nocardia asteroides* và nhiều chủng *Clostridium* cũng rất nhạy cảm với thuốc. Liên cầu khuẩn ít nhạy cảm hơn.

Hầu hết các chủng Gram âm đều kháng thuốc nhưng acid fusidic tác động rất tốt đối với *Neisseria* spp. và *Bacteroides fragilis*. Thuốc không có tác dụng trên nấm.

### Betamethason

Corticosteroid dùng tại chỗ như betamethason có tác dụng chống viêm theo nhiều cơ chế nhằm ức chế phản ứng dị ứng muộn bao gồm giảm mật độ tế bào mast, giảm hóa ứng động và hoạt hóa của bạch cầu ái toan, giảm sản xuất cytokin của các tế bào lympho, bạch cầu đơn nhân, tế bào mast và bạch cầu ái toan, và ức chế sự chuyển hóa của acid arachidonic. Corticosteroid dùng tại chỗ còn có tác dụng chống viêm, chống ngứa và gây co mạch.

## DƯỢC ĐỘNG HỌC

### Acid fusidic

Acid fusidic tan được trong dầu và trong nước, có tính diện hoạt rất tốt và đặc biệt có thể thấm qua da nguyên vẹn. Mức độ thấm qua da phụ thuộc vào nhiều yếu tố như thời gian tiếp xúc acid fusidic với da và tình trạng da.

### Betamethason

Betamethason dễ được hấp thu khi dùng tại chỗ. Khi bôi, đặc biệt nếu băng kín hoặc khi da bị rách, có thể có một lượng betamethason được hấp thu đủ cho tác dụng toàn thân.

## CHỈ ĐỊNH

Furostad được chỉ định để điều trị viêm da dạng chàm bao gồm viêm da cơ địa, viêm da trẻ con, viêm da thể đồng tiền, viêm da ứ đọng, viêm da tiếp xúc và viêm da đầu khi được xác định hoặc nghi ngờ do nhiễm vi khuẩn thứ phát.

## LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Furostad được sử dụng tại chỗ.

Bôi một lượng nhỏ kem vào nơi viêm nhiễm 2 lần/ngày cho đến khi có đáp ứng tốt. Mỗi đợt điều trị thông thường không quá 2 tuần.

## CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Dị ứng với một trong các thành phần của thuốc.
- Tổn thương da có nguồn gốc từ virus, nấm hoặc vi khuẩn (như herpes hoặc thủy đậu), biểu hiện da có liên quan đến bệnh lao hay bệnh giang mai, viêm da quanh miệng và chứng đỏ mắt.

## THẬN TRỌNG

- Chế phẩm kết hợp steroid - kháng sinh không được dùng kéo dài hơn 7 ngày nếu không cải thiện về mặt lâm sàng vì trong trường hợp này steroid có thể xảy ra sự che lấp các dấu hiệu nhiễm trùng. Tương tự steroid cũng có thể che lấp phản ứng quá mẫn.
- Không được bôi thuốc liên tục dài ngày, đặc biệt ở trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ, ở mặt, ở những vùng da bị trầy hoặc gập nếp.
- Thuốc này chỉ nên sử dụng trong một thời gian ngắn do nguy cơ vi khuẩn kháng thuốc và kích ứng do tiếp xúc.
- Sử dụng kháng sinh tại chỗ trên vùng da tổn thương diện rộng có thể gây độc tính toàn thân.
- Cần thận trọng khi bôi thuốc gần vùng mắt. Không được bôi thuốc vào mắt.

## TƯƠNG TÁC THUỐC

Chưa có thông tin.

## PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

### Phụ nữ có thai

An toàn của thuốc trong thời gian mang thai chưa được chứng minh. Thuốc không nên được sử dụng trong thời gian mang thai trừ khi thật cần thiết.

### Phụ nữ cho con bú

Thuốc không ảnh hưởng đến trẻ sơ sinh vì acid fusidic và betamethason valerat hấp thu vào cơ thể người mẹ không đáng kể. Thuốc này có thể được sử dụng khi cho con bú nhưng không được bôi lên vú.

## ẢNH HƯỞNG TRÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Furostad không có hoặc tác động không đáng kể trên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

## TÁC DỤNG PHỤ

- Tác dụng không mong muốn thường xuyên được báo cáo là các triệu chứng kích ứng nhẹ ở da tại nơi bôi thuốc. Phản ứng dị ứng đã được báo cáo.
- Tác dụng phụ của nhóm corticosteroid gồm: Teo da, giãn mạch máu dưới da và rạn da, đặc biệt dùng tại chỗ trong thời gian dài, viêm nang lông, tăng mọc lông bất thường, viêm da quanh miệng, viêm da dị ứng do tiếp xúc, giảm sắc tố da, giỗcôm và ức chế tuyến thượng thận.

## QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

Sử dụng corticosteroid tại chỗ quá mức hay kéo dài có thể ức chế chức năng tuyến yên - thượng thận, dẫn đến thiếu năng tuyến thượng thận thứ phát có hồi phục. Trong trường hợp này được chỉ định điều trị triệu chứng.

**BẢO QUẢN :** Trong bao bì kín, nơi khô. Nhiệt độ không quá 30°C.

**HẠN DÙNG :** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

**ĐÓNG GÓI :** Tuýp 5 gam. Hộp 1 tuýp.

Tuýp 10 gam. Hộp 1 tuýp.

**TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG:** Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

**THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SĨ .**

*Để xa tầm tay trẻ em*

*Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng*

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng*

*Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ*

*Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải*

*khí sử dụng thuốc*

*Ngày duyệt nội dung toa: 30/09/2013*



## CTY TNHH LD STADA-VIỆT NAM

K63/1 Nguyễn Thị Sóc, Ấp Mỹ Hòa 2,  
Xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn,  
Tp Hồ Chí Minh, Việt Nam.  
ĐT: (+84) 8 37181154-37182141 • Fax: (+84) 8 37182140



TUỢC CỤC TRƯỞNG  
P.TRƯỞNG PHÒNG  
*Nguyễn Thị Thu Thủy*



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
P. TỔNG GIÁM ĐỐC

*DS. Phan Huy*

